

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kia.

2. Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 17/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với bị cáo:

Đào Minh T, sinh ngày 14/10/1982 tại Gia Lai; nơi ĐKKHKT: Tổ M3, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ S, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Minh H (đã chết) và bà Phạm Thị H; có vợ là Võ Thị T (đã ly hôn); sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị H và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: có 02 tiền sự (Ngày 18/01/2021, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác, chưa chấp hành xong. Ngày 20/01/2021, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh nhau, chưa chấp hành xong); về nhân thân: Ngày 08/12/1999, bị Tòa án nhân dân Quận M, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 07 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đến ngày 18/4/2000 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Ngày 19/8/2003, bị Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 965/QĐ-CT áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời

hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, thường xuyên đánh người gây thương tích, ngày 17/10/2005 chấp hành xong. Ngày 20/11/2005, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt hành chính 100.000đ về hành vi đánh người khác gây thương tích, đã chấp hành xong. Ngày 01/02/2006, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi đánh người gây thương tích, đã chấp hành xong. Ngày 08/6/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 06 tháng tù (bản án số 22/HSST) về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và ngày 26/9/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 30 tháng tù (bản án số 33/HSST) về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù, đến ngày 17/01/2009 được đặc xá tha tù trước thời hạn và chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Ngày 11/3/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 03/9/2010 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Ngày 09/02/2012, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác, đã chấp hành xong. Ngày 26/12/2012, bị Chủ tịch UBND phường A, thị xã A ra Quyết định số 230/QĐ-UB áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 28/12/2012 đến ngày 28/6/2013 về hành vi xúi giục người khác đánh nhau, đã chấp hành xong. Ngày 10/5/2013, bị UBND tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 427/QĐ-UB đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích, ngày 13/5/2015 chấp hành xong. Ngày 24/8/2015, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên trong gia đình, đã chấp hành xong. Ngày 04/9/2015, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong. Ngày 06/01/2016, bị Chủ tịch UBND phường A, thị xã A ra Quyết định số 01/QĐ-UB áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 06/01/2016 đến ngày 06/7/2016 về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã chấp hành xong. Ngày 03/01/2017, bị Công an huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi say rượu, bia gây rối trật tự công cộng, đánh nhau, đã chấp hành xong. Ngày 30/3/2018, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong. Ngày 09/10/2019, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong. Ngày 17/7/2020, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ về hành vi trực tiếp xâm hại đến sức khỏe người khác, đã chấp hành xong; bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

* *Bị hại*: Phạm Văn C, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người làm chứng*:

1. Huỳnh Thị B, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Võ Thị L, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26/02/2022, Đào Minh T đến nhà Phạm Văn C tại Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai gặp Vũ Đình Ch để nói chuyện về việc thu mua cây bạch đàn. Trong lúc T và Ch đứng ngoài cổng nói chuyện thì C đi ra mời T vào nhà uống rượu cùng với C, Ch và Dương Hồng T1. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/02/2022, T1 và Ch đi về trước, còn T và C tiếp tục ngồi uống rượu. T nhìn thấy con dao xếp gắn vào chùm chìa khóa của C nên T hỏi xin, thì C đồng ý và tháo con dao đưa cho T. T tiếp tục hỏi xin móc khóa nhưng C không cho. T cầm con dao xếp ở tay phải xia mũi dao về phía C 02 lần, C dùng tay gạt ra nên không trúng. Cả hai tiếp tục ngồi uống rượu nói chuyện đến khoảng 02 giờ cùng ngày thì nghỉ. T đứng dậy ra về, C đi theo sau để tiễn, T tiếp tục hỏi xin móc khóa nhưng C không cho. Trong lúc, C đứng dựa lưng vào cửa, quay mặt ra đường, T đứng phía trước cách C 0,6m chéch về phía bên phải của C thì T tiếp tục cầm dao tay phải đâm từ phải sang trái, từ trước ra sau 01 nhát trúng vào vùng bụng bên phải của C, con dao găm ở bụng. Sau đó, T đi bộ ra cổng điều khiển xe bỏ đi. Anh C gọi vợ là Võ Thị L đang ngủ trong phòng dậy, đưa đến Trung tâm y tế thị xã A cấp cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định phẫu thuật lấy dao ra và điều trị đến ngày 03/3/2022 thì xuất viện. Ngày 05/5/2022, anh Phạm Văn C làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/22/TgT ngày 26/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận về thương tích của Phạm Văn C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Một sẹo vết thương phân mềm bờ ngoài cơ thẳng bụng cách rốn 6cm về phía trên bên phải kích thước (3,7x0,3)cm, sẹo liền, lồi, bờ gọn: 2%. Một sẹo mổ đường trắng giữa bụng từ thượng vị đến rốn kích thước (13x0,3)cm, sẹo liền, lồi: 2%. Vết thương thấu bụng gây rách thanh mạc đại tràng góc gan, không thủng ruột: 5%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 9% (Chín phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực. Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén, mũi nhọn. Do đó, vật Cơ quan CSĐT Công an thị xã A cung cấp là một con

dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, cán dao dài 8,7cm, lưỡi dao dài 7,3cm, phần cán dao chỗ rộng nhất 1,5cm, nơi hẹp nhất 1,1cm, trên thân cán dao có 01 lỗ hình tròn, 05 lỗ hình bầu dục, một móc kẹp, phần lưỡi dao bản lưỡi nơi rộng nhất 1,5cm, có mũi nhọn, lưỡi sắc một bên, sóng lưng phần tiếp giáp cán dao có hình răng cưa (04 răng), gần phần răng cưa có phần lõm xuống hình móc câu là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho anh Phạm Văn C.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã A thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, cán dao dài 8,7cm, lưỡi dao dài 7,3cm; phần cán dao chỗ rộng nhất 1,5cm, nơi hẹp nhất 1,1cm; trên thân cán dao có 01 lỗ hình tròn, 05 lỗ hình bầu dục, 01 móc kẹp; phần lưỡi dao bản lưỡi nơi rộng nhất 1,5cm, có mũi nhọn, lưỡi sắc một bên, sóng lưng phần tiếp giáp cán dao có hình răng cưa (04 răng), gần phần răng cưa có phần lõm xuống hình móc câu (do ông Võ Ngọc Th - Bác sĩ điều trị tại khoa ngoại tổng hợp Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định giao nộp ngày 27/02/2022).

Về dân sự: Bị cáo Đào Minh T đã bồi thường số tiền là 15.000.000đồng. Bị hại Phạm Văn C không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 39/CTr-VKS ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Đào Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về dân sự: Đã bồi thường xong nên không đề cập. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, cán dao dài 8,7cm, lưỡi dao dài 7,3cm (Theo biên bản giao vật chứng của vụ án). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại Phạm Văn C trình bày: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 27/02/2022, tại nhà của anh C ở Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, Đào Minh T dùng dao đâm trúng vào vùng bụng bên phải trên rốn của anh C gây thương tích, tổn hại 9%. Bị cáo T đã bồi thường xong về phần dân sự, anh C không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 27/02/2022, tại nhà của bị hại Phạm Văn C ở Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, bị cáo Đào Minh T đã cố ý dùng dao nhọn bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, đâm trúng vào vùng bụng bên phải trên rốn của Phạm Văn C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%. Bị hại C không có mâu thuẫn gì với bị cáo T nên hành vi của bị cáo T đã thực hiện có tính chất côn đồ. Mặc dù, bị cáo T thực hiện hành vi gây thương tích cho anh C trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi và hậu quả đã gây ra. Do đó, hành vi của bị cáo Đào Minh T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù về các hành vi phạm tội khác nhau và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về dân sự: Đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, cán dao dài 8,7cm, lưỡi dao dài 7,3cm (Theo biên bản giao vật chứng của vụ án).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Đào Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 22/8/2022).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 16cm, cán dao dài 8,7cm, lưỡi dao dài 7,3cm (Đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022 giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Minh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã An Khê;
- Công an thị xã An Khê;
- Chi cục THADS thị xã An Khê;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đồng Ánh Đông